

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình"

Lâm, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T bắt đầu đua đòi với bạn bè rồi nghiện ma túy, không còn lo lắng việc làm ăn và việc gia đình. Ngoài ra anh T còn có thái độ ứng xử cực cằn, thô lỗ và có hành vi bạo hành đối với chị T. Chị T đã cố gắng chịu đựng mong anh T thay đổi nhưng không có kết quả. Vì vậy, tình cảm vợ chồng rạn nứt hoàn toàn, không có khả năng hàn gắn. Do tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể tiếp tục nên chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh T, không yêu cầu đoàn tụ.

- Về quan hệ con chung: Chị Vũ Thị Huyền T và anh Võ Văn T có 03 con chung là các cháu Võ Quang S, sinh ngày 11/7/2002, Võ Gia K, sinh ngày 18/10/2005 và Võ Tường V, sinh ngày 14/8/2008. Nếu ly hôn, chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cả 03 con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai bị đơn – anh Võ Văn T trình bày:

- Về quan hệ tình cảm: Anh Võ Văn T thống nhất với chị Vũ Thị Huyền T về điều kiện kết hôn, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn nhưng không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị T do tình cảm vợ chồng vẫn còn, quá trình anh T đi chấp hành án phạt tù chị T không có trách nhiệm thăm hỏi, nguyện vọng của anh muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con cái trưởng thành.

- Về quan hệ con chung: Anh Võ Văn T thống nhất với chị Vũ Thị Huyền T vợ chồng có 03 con chung là các cháu Võ Quang S, sinh ngày 11/7/2002, Võ Gia K, sinh ngày 18/10/2005 và Võ Tường V, sinh ngày 14.8/2008. Nếu ly hôn, anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cả 03 con chung và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung và khoản nợ: Anh Võ Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và HĐXX trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đúng thời hạn, không có vi phạm gì; Việc xét xử tại phiên tòa đảm bảo, đúng theo quy định của pháp luật. Đồng thời phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đề nghị HĐXX: Cho chị Vũ Thị Huyền T được ly hôn anh Võ Văn T, giao các con chung là các

cháu Võ Quang S, sinh ngày 11/7/2002, Võ Gia K, sinh ngày 18/10/2005 và Võ Tường V, sinh ngày 14/8/2008 cho chị Vũ Thị Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Võ Văn T. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: miễn xét. Chị Vũ Thị Huyền T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình do chị Vũ Thị Huyền T yêu cầu, nơi cư trú của anh T là khối 10, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương. Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được do anh Võ Văn T đang phải chấp hành án phạt tù tại trại giam Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Do chị Vũ Thị Huyền T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Võ Văn T không có mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Vũ Thị Huyền T, anh Võ Văn T là đúng quy định.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Huyền T, anh Võ Văn T kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 09/08/2002 tại UBND xã Hạ Lâm, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T không có trách nhiệm với vợ con, gia đình, bắt đầu đua đòi với bạn bè rồi nghiện ma túy và đã bị kết án 24 tháng tù về tội ‘Tàng trữ trái phép chất ma túy’ vào năm 2013. Ngoài ra anh T còn có thái độ ứng xử cục cằn, thô lỗ, bạo hành chị T. Chị T đã cố gắng chịu đựng mong anh T thay đổi nhưng không có kết quả, anh T còn có hành vi cố ý gây thương tích đối với chị T vào ngày 24/12/2017 nên đã bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương xử phạt 12 tháng tù về tội ‘Cố ý gây thương tích’. Vì vậy, tình cảm vợ chồng rạn nứt hoàn toàn, không có khả năng hàn gắn. Do tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể tiếp tục nên chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh T. Anh T không đồng ý ly hôn vì cho rằng tình cảm

vợ chồng vẫn còn, mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con cái trưởng thành. Theo kết quả xác minh tại UBND thị trấn Đô Lương huyện Đô Lương thì trong cuộc sống chị T anh T có phát sinh mâu thuẫn, anh T vi phạm pháp luật đang phải đi chấp hành án, các con chung đang do chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị T và anh T không còn, mâu thuẫn vợ chồng thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần giải quyết cho chị T được ly hôn với anh T để ổn định cuộc sống cho cả hai.

- Về con chung: Chị Vũ Thị Huyền T, anh Võ Văn T có 03 con chung là các cháu Võ Quang S, sinh ngày 11/7/2002, Võ Gia K, sinh ngày 18/10/2005 và Võ Tường V, sinh ngày 14.8/2008. Nếu ly hôn, chị T, anh T đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 03 con chung và không yêu cầu cấp dưỡng. Nguyên vọng muốn được trực tiếp nuôi các con của cả chị T và anh T đều chính đáng. Tuy nhiên, hiện tại anh T đang phải đi chấp hành án phạt tù không thể có điều kiện trực tiếp chăm sóc con chung được; Mặt khác các cháu đều đang do chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và đều có nguyện vọng được trực tiếp sống với chị T sau khi bố mẹ ly hôn nên cần giao các con cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T là phù hợp với pháp luật và đạo đức xã hội. Vì lợi ích của con các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về quan hệ tài sản chung và khoản nợ: Chị Vũ Thị Huyền T, anh Võ Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí:

Chị Vũ Thị Huyền T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, 35, 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Vũ Thị Huyền T được ly hôn anh Võ Văn T.

2. Về con chung: Giao các cháu Võ Quang S, sinh ngày 11/7/2002, Võ Gia K, sinh ngày 18/10/2005 và Võ Tường V, sinh ngày 14.8/2008 cho chị Vũ Thị Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Võ Văn T.

Anh Võ Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

3. Về quan hệ tài sản chung và khoản nợ: Miễn xét.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Buộc chị Vũ Thị Huyền T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên lai số 0005103 ngày 15/03/2019. Chị Vũ Thị Huyền T đã nộp đủ án phí.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận::

- Đương sự;
- VKSND H.Đô Lương;
- Chi cục T.H.A dân sự H. Đô Lương;
- UBND xã Hạ Lâm, Đạ Huoai, Lâm Đồng;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn K

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG TỈNH NGHỆ AN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: /2019/ HNGĐ - ST

Ngày: 29/05/2019

"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

- Hội thẩm nhân dân: +. Ông: Trần Văn Luyện

+. Ông: Lê Văn Ngọc

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 05 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 74/2019/TLST-HNGĐ ngày 18/3/2019 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/TLST-HNGĐ ngày 06/5/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Huyền Trâm, sinh năm 1982. Vắng mặt

Nơi cư trú: Khối 10, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: Anh Võ Văn Thắng, sinh năm 1980. Vắng mặt

Nơi cư trú: Khối 10, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Hiện đang chấp hành án tại K3 – Trại giam Đồng Sơn

Tiểu khu 6, phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 19/12/2018, tại bản tự khai nguyên đơn chị Vũ Thị Huyền Trâm trình bày:

- Về quan hệ tình cảm: Chị Vũ Thị Huyền Trâm và anh Võ Văn Thắng kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 09/08/2002 tại UBND xã

Hạ Lâm, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Thắng bắt đầu đua đòi với bạn bè rồi nghiện ma túy, không còn lo lắng việc làm ăn và việc gia đình. Ngoài ra anh Thắng còn có thái độ ứng xử cục cằn, thô lỗ và có hành vi bạo hành đối với chị Trâm. Chị Trâm đã cố gắng chịu đựng mong anh Thắng thay đổi nhưng không có kết quả. Vì vậy, tình cảm vợ chồng rạn nứt hoàn toàn, không có khả năng hàn gắn. Do tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể tiếp tục nên chị Trâm đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Thắng, không yêu cầu đoàn tụ.

- Về quan hệ con chung: Chị Vũ Thị Huyền Trâm và anh Võ Văn Thắng có 03 con chung là các cháu Võ Quang Sáng, sinh ngày 11/7/2002, Võ Gia Kiệt, sinh ngày 18/10/2005 và Võ Tường Vy, sinh ngày 14/8/2008. Nếu ly hôn, chị Trâm có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cả 03 con chung và không yêu cầu anh Thắng cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai bị đơn – anh Võ Văn Thắng trình bày:

- Về quan hệ tình cảm: Anh Võ Văn Thắng thống nhất với chị Vũ Thị Huyền Trâm về điều kiện kết hôn, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn nhưng không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Trâm do tình cảm vợ chồng vẫn còn, quá trình anh Thắng đi chấp hành án phạt tù chị Trâm không có trách nhiệm thăm hỏi, nguyện vọng của anh muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con cái trưởng thành.

- Về quan hệ con chung: Anh Võ Văn Thắng thống nhất với chị Vũ Thị Huyền Trâm vợ chồng có 03 con chung là các cháu Võ Quang Sáng, sinh ngày 11/7/2002, Võ Gia Kiệt, sinh ngày 18/10/2005 và Võ Tường Vy, sinh ngày 14.8/2008. Nếu ly hôn, anh Thắng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cả 03 con chung và không yêu cầu chị Trâm cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung và khoản nợ: Anh Võ Văn Thắng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, tôi diễm viễm kiễm s,t ph,t biếu viốc tu©n theo ph,p luật tè tông của Thêm ph,n vụ H§XX trong qu, tr×nh gi¶i quy¶t vô ,n ®· thùc hi¶n ®óng c,c quy ®¶nh của Bé luật tè tông d©n sù, ®óng thêi h¹n, kh«ng cã vi ph¹m g×; Viốc xĐt xõ t¶i phiªn t¶a ®¶m b¶o, ®óng theo quy ®¶nh của ph,p luật. Sảng thêi ph,t biếu quan ®iễm vô viốc gi¶i quy¶t vô ,n ®Ò nghĐ H§XX: Cho chị Vũ Thị Huyền Trâm được ly hôn anh Võ Văn Thắng, giao các con chung là các cháu Võ Quang Sáng, sinh ngày 11/7/2002, Võ Gia Kiệt, sinh ngày 18/10/2005 và Võ Tường Vy, sinh ngày 14/8/2008 cho chị Vũ Thị Huyền Trâm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Võ Văn Thắng. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: miễn xét. Chị Vũ Thị Huyền Trâm phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình do chị Vũ Thị Huyền Trâm yêu cầu. Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được do anh Võ Văn Thắng đang phải chấp hành án phạt tù tại trại giam Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Do chị Vũ Thị Huyền Trâm có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Võ Văn Thắng không có mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Vũ Thị Huyền Trâm, anh Võ Văn Thắng là đúng quy định.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Huyền Trâm, anh Võ Văn Thắng kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 09/08/2002 tại UBND xã Hạ Lâm, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Thắng không có trách nhiệm với vợ con, gia đình, bắt đầu đua đòi với bạn bè rồi nghiện ma túy và đã bị kết án 24 tháng tù về tội ‘Tàng trữ trái phép chất ma túy’ vào năm 2013. Ngoài ra anh Thắng còn có thái độ ứng xử cục cằn, thô lỗ, bạo hành chị Trâm. Chị Trâm đã cố gắng chịu đựng mong anh Thắng thay đổi nhưng không có kết quả, anh Thắng còn có hành vi cố ý gây thương tích đối với chị Trâm vào ngày 24/12/2017 nên đã bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương xử phạt 12 tháng tù về tội ‘Cố ý gây thương tích’. Vì vậy, tình cảm vợ chồng rạn nứt hoàn toàn, không có khả năng hàn gắn. Do tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể tiếp tục nên chị Trâm đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Thắng. Anh Thắng không đồng ý ly hôn vì cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn, mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con cái trưởng thành. Theo kết quả xác minh tại UBND thị trấn Đô Lương huyện Đô Lương thì trong cuộc sống chị Trâm anh Thắng có phát sinh mâu thuẫn, anh Thắng vi phạm pháp luật đang phải đi chấp hành án, các con chung đang do chị Trâm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Trâm và anh Thắng không còn, mâu thuẫn vợ chồng thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần giải quyết cho chị Trâm được ly hôn với anh Thắng để ổn định cuộc sống cho cả hai.

- Về con chung: Chị Vũ Thị Huyền Trâm, anh Võ Văn Thắng có 03 con chung là các cháu Võ Quang Sáng, sinh ngày 11/7/2002, Võ Gia Kiệt, sinh ngày 18/10/2005 và Võ Tường Vy, sinh ngày 14.8/2008. Nếu ly hôn, chị Trâm, anh Thắng đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 03 con chung và không yêu cầu cấp dưỡng. Nguyện vọng muốn được trực tiếp nuôi các con của cả chị Trâm và anh Thắng đều chính đáng. Tuy nhiên, hiện tại anh Thắng đang phải đi chấp hành án phạt tù không thể có điều kiện trực tiếp chăm sóc con chung được; Mặt khác các cháu đều đang do chị Trâm trực tiếp nuôi

dưỡng, giáo dục và đều có nguyện vọng được trực tiếp sống với chị Trâm sau khi bố mẹ ly hôn nên cần giao các con cho chị Trâm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Thắng là phù hợp với pháp luật và đạo đức xã hội. Vì lợi ích của con các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về quan hệ tài sản chung và khoản nợ: Chị Vũ Thị Huyền Trâm, anh Võ Văn Thắng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí:

Chị Vũ Thị Huyền Trâm phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào §100u 51, 56, 81, 82, 83 và §100u 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, 35, 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; §100m a khoản 5 §100u 27 NghĐ quyĐt số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui Định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Vũ Thị Huyền Trâm được ly hôn anh Võ Văn Thắng.

2. Về con chung: Giao các cháu Võ Quang Sáng, sinh ngày 11/7/2002, Võ Gia Kiệt, sinh ngày 18/10/2005 và Võ Tường Vy, sinh ngày 14.8/2008 cho chị Vũ Thị Huyền Trâm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Võ Văn Thắng.

Anh Võ Văn Thắng cả quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai có quyền trở.

Vì lợi ích của con chung các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

3. Về quan hệ tài sản chung và khoản nợ: Miễn xét.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Buộc chị Vũ Thị Huyền Trâm phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên lai số 0005103 ngày 15/03/2019. Chị Vũ Thị Huyền Trâm đã nộp đủ án phí.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận::

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Đương sự;
- VKSND H.Đô Lương;
- Chi cục T.H.A dân sự H. Đô Lương;
- UBND xã Hạ Lâm, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn K